

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

- 1. Tên học phần:** Thương mại quốc tế
- 2. Mã học phần:** QTRI 283
- 3. Số tín chỉ:** 3 (2, 1)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- 5. Phân bổ thời gian:**
 - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
 - Tự học: 90 giờ
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Không

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Huệ	0984.152.429	NTHue@saodo.edu.vn
2	ThS. Ngô Thị Luyện	0977.336.889	NTLuyen@saodo.edu.vn
3	Ths. Hoàng Thị Hoa	0348.031.457	HTHoa@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần Thương mại quốc tế giới thiệu các chính sách thương mại, các định chế kinh tế thế giới đang hoạt động cũng như tình hình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Do đó sau khi học học phần này sinh viên sẽ có cái nhìn toàn diện hơn về hoạt động thương mại quốc tế và trang bị cho mình kỹ năng về giao dịch trên thị trường trong cũng như ngoài nước.

Sau khi đã nắm được những vấn đề cơ bản về thương mại quốc tế, sinh viên sẽ lý giải dễ dàng hơn các sự việc đang diễn ra hằng ngày trong nền kinh tế liên quan đến hoạt động giao thương giữa các quốc gia.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trình bày được khái niệm về thương mại quốc tế, lý thuyết thương mại quốc tế cổ điển và tân cổ điển, thuế quan và các chính sách thương mại quốc tế.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng được các kiến thức cơ bản về thương mại quốc tế, lý thuyết lợi thế tuyệt đối, tương đối, hàng rào thuế quan để so sánh lợi thế của các quốc gia, tính toán lợi ích từ mâu dịch, giải quyết bài toán về hạn ngạch, tài trợ.	3	[1.2.1.2b]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có kỹ năng phân tích tư duy, suy luận logic, hợp lý và khoa học về các hiện tượng kinh tế xảy ra trong giao thương giữa các nước	4	[1.2.2.2]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích các chính sách và công cụ chính phủ đưa ra để tác động tới thương mại quốc tế của một quốc gia	4	
MT2.3	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và năng lực dẫn dắt chuyên môn thực tiễn, hiểu rõ các xu hướng phát triển chính của thương mại quốc tế ngày nay, nhận thức được lợi ích của vấn đề hội nhập kinh tế quốc tế và liên hệ với trường hợp Việt Nam.	5	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được khái niệm thương mại quốc tế, lợi ích, đặc trưng và phương tiện thanh toán trong thương mại quốc tế.	2	[2.1.4]
CDR1.2	Trình bày được khái niệm lý thuyết thương mại quốc tế cổ điển và tân cổ điển, phân tích lý thuyết lợi thế tuyệt đối và lý thuyết lợi thế tương đối.	4	
CDR1.3	Trình bày được nội dung hàng rào thuế quan, phân tích tác động kinh tế của thuế quan.	4	
CDR1.4	Trình bày được nội dung các hàng rào thương mại phi thuế quan, phân tích làm rõ nội dung hạn ngạch, các hàng rào liên quan đến giá và quản lý giá, tài trợ.	4	
CDR1.5	Trình bày được các chính sách thương mại quốc tế.	2	
CDR1.6	Trình bày được khái quát về các tổ chức thương mại quốc tế và phân tích nội dung của các thể chế thương mại quốc tế.	4	
CDR1.7	Trình bày được xu hướng khu vực hóa và toàn cầu hóa.	2	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phân tích các đặc trưng cơ bản của thương mại quốc tế tác động đến sự phát triển kinh tế của nước ta hiện nay.	4	[2.2.1]
CDR2.2	Phân tích lý thuyết lợi thế tuyệt đối và lý thuyết lợi thế tương đối để đưa ra mức độ cạnh tranh của các quốc gia hiện nay.	4	
CDR2.3	Phân tích được các hàng rào thuế quan và phi thuế quan, chính sách thương mại quốc tế tác động đến kinh tế của các quốc gia.	4	
CDR2.4	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp để ra quyết định giải quyết vấn đề liên quan đến ngành Quản trị kinh doanh.	5	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có ý thức chịu trách nhiệm và tư duy phản biện khoa học.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	5	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần													
		CDR1							CDR2				CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 1.7	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2	
1	Chương 1. Tổng quan về thương mại quốc tế 1.1. Thương mại quốc tế và lợi ích của thương mại quốc tế 1.2. Đặc trưng cơ bản của thương mại quốc tế 1.3. Đối tượng nghiên cứu của thương mại quốc tế 1.4. Phương pháp nghiên cứu thương mại quốc tế 1.5. Nhiệm vụ của học phần thương mại quốc tế 1.6. Hàng hóa trong thương mại quốc tế 1.7. Phương tiện thanh toán trong thương mại quốc tế	x								x				x	x
2	Chương 2. Lý thuyết thương mại quốc tế cổ điển và tân cổ điển 2.1. Sự phát triển lý thuyết thương mại quốc tế 2.2. Lý thuyết lợi thế tuyệt đối của Adam Smith 2.3. Lý thuyết lợi thế tương đối của David Ricardo 2.4. Lý thuyết thương mại quốc tế với chi phí cơ hội tăng dần 2.5. Một số lý thuyết thương mại quốc tế hiện đại		x							x			x	x	
3	Chương 3. Hàng rào thuế quan 3.1. Thuế quan và phương pháp đánh thuế quan 3.2. Các loại thuế quan và vai trò của các loại thuế quan 3.3. Tác động kinh tế của thuế quan			x							x		x	x	
4	Chương 4. Các hàng rào thương mại phi thuế quan 4.1. Nhóm các biện pháp hạn chế định lượng 4.2. Các hàng rào kỹ thuật 4.3. Các hàng rào liên quan đến giá và quản lý giá 4.4. Tài trợ 4.5. Các hàng rào phi thuế quan khác				x						x		x	x	
5	Chương 5. Các chính sách thương mại quốc tế 5.1. Mậu dịch tự do 5.2. Chính sách tự do hóa thương mại 5.3. Một vài nét chính về chính sách thương mại ở Việt Nam					x					x		x	x	
6	Chương 6. Tổ chức thương mại quốc tế và các thể chế thương mại quốc tế 6.1. Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) 6.2. Liên minh Châu Âu (EU)							x			x	x	x	x	

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần												
		CDR1							CDR2				CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 1.7	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2
	6.3. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) 6.4. Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC)													
7	Chương 7. Xu hướng khu vực hóa và toàn cầu hóa 7.1. Toàn cầu hóa 7.2. Xu hướng khu vực hóa 7.3. Những nguyên tắc cơ bản trong điều chỉnh quan hệ thương mại quốc tế 7.4. Các hình thức liên kết kinh tế quốc tế song phương và khu vực							x			x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên.
CDR2	Bài tập áp dụng, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ, chuyên cần của sinh viên,...	02 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ, chuyên cần được đánh giá theo phương pháp quan sát.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi học xong nội dung chương 4, được đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về thương mại quốc tế.

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập áp dụng, các chủ đề tự học theo nhóm.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm các chủ đề tự học, tự nghiên cứu

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

13. Tài liệu phục vụ học phần:

- **Tài liệu bắt buộc**

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2020), *Giáo trình Thương mại quốc tế*.

- **Tài liệu tham khảo**

[2] TS. Trần Văn Hòe, TS. Nguyễn Văn Tuấn (2014), *Giáo trình Thương mại quốc tế*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.

14. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>Chương 1. Tổng quan về thương mại quốc tế Mục tiêu chương: Trình bày được khái lược về thương mại quốc tế. Phân tích được đặc trưng và phương tiện thanh toán trong thương mại quốc tế. Nội dung cụ thể: 1.1. Thương mại quốc tế và lợi ích của thương mại quốc tế 1.2. Đặc trưng cơ bản của thương mại quốc tế 1.3. Đối tượng nghiên cứu của thương mại quốc tế 1.4. Phương pháp nghiên cứu thương mại quốc tế 1.5. Nhiệm vụ của học phần thương mại quốc tế 1.6. Hàng hóa trong thương mại quốc tế 1.7. Phương tiện thanh toán trong thương mại quốc tế Bài tập: - Tìm hiểu về vai trò của thương mại quốc tế đối với sự phát triển kinh tế ở Việt Nam hiện nay.</p>	4 (2LT, 2TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích những vấn đề tổng quan về thương mại quốc tế. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: chương 1/Mục 1.1 – 1.7. [2]: chương 1, trang 9-22. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Trả lời câu hỏi ôn tập 1, 2, 3, 4, 5 chương 1 [1]. - Thu thập số liệu về một số chỉ tiêu: + Kim ngạch xuất nhập khẩu + Đóng góp của kim ngạch xuất nhập khẩu vào GDP + Tốc độ tăng trưởng của kim ngạch xuất khẩu</p>	CĐR1.1, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2.
2	<p>Chương 2. Lý thuyết thương mại quốc tế cổ điển và tân cổ điển Mục tiêu chương: Trình bày được sự phát triển của lý thuyết thương mại quốc tế, phân tích lý thuyết lợi</p>	8 (4LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích những vấn</p>	CĐR1.2, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>thế tuyệt đối, lý thuyết lợi thế tương đối và một số lý thuyết thương mại quốc tế hiện đại.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Sự phát triển lý thuyết thương mại quốc tế</p> <p>2.2. Lý thuyết lợi thế tuyệt đối của Adam Smith</p> <p>2.3. Lý thuyết lợi thế tương đối của David Ricardo</p> <p>2.3.1. Các giả thiết</p> <p>2.3.2. Mô hình giản đơn của D. Ricardo</p> <p>2.3.3. Những quan điểm sai lệch về lợi thế tương đối</p> <p>2.3.4. Ưu điểm và hạn chế</p> <p>2.4. Lý thuyết thương mại quốc tế với chi phí cơ hội tăng dần</p> <p>2.5. Một số lý thuyết thương mại quốc tế hiện đại</p> <p>2.5.1. Lý thuyết chu kỳ sống sản phẩm và thương mại quốc tế</p> <p>2.5.2. Lý thuyết về khả năng cạnh tranh cấp độ quốc gia</p> <p>Bài tập tình huống: Tìm hiểu về vai trò của thương mại quốc tế đối với sự phát triển kinh tế ở Việt Nam hiện nay</p> <p>Bài tập: Lý thuyết lợi thế tuyệt đối và lý thuyết lợi thế tương đối</p>		<p>đề về lý thuyết thương mại quốc tế cổ điển và tân cổ điển.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: chương 2/Mục 2.1 - 2.5. [2]: chương 2, trang 22-52; chương 3, trang 53-74.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Trả lời câu hỏi ôn tập 1, 2, 3, 4, 5, 6 chương 2 [1].</p> <p>- Làm bài tập 1, 2 chương 2 [1].</p>	

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
3	<p>Chương 3. Hàng rào thuế quan Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung về thuế quan, phương pháp đánh thuế quan. Phân loại được các loại thuế quan và đánh giá được vai trò của chúng. Nội dung cụ thể: 3.1. Thuế quan và phương pháp đánh thuế quan 3.1.1. Chính sách thương mại quốc tế và hàng rào mậu dịch 3.1.2. Thuế quan 3.1.3. Phương pháp đánh thuế quan 3.2. Các loại thuế quan và vai trò của các loại thuế quan 3.2.1. Thuế quan xuất khẩu và vai trò của thuế xuất khẩu 3.2.2. Thuế quan nhập khẩu và vai trò của thuế nhập khẩu 3.2.3. Các loại thuế quan khác và vai trò của chúng 3.3. Tác động kinh tế của thuế quan 3.3.1. Thuế suất danh nghĩa và tỷ suất bảo hộ hữu hiệu 3.3.2. Tác động kinh tế của thuế quan Bài tập: Tác động kinh tế của thuế quan</p>	4 (2LT, 2TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích những vấn đề liên quan đến hàng rào thuế quan. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: chương 3/Mục 3.1 – 3.3. [2]: chương 5, trang 90 – 113. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Trả lời câu hỏi ôn tập 1, 2 chương 3 [1].</p>	CĐR1.3, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
4	<p>Chương 4. Các hàng rào thương mại phi thuế quan Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung các hàng rào thương mại phi thuế quan, các hàng rào kỹ thuật, các hàng rào liên quan đến giá và quản lý giá, nội dung tài trợ và một số hàng rào phi thuế quan khác.</p> <p>Nội dung cụ thể: 4.1. Nhóm các biện pháp hạn chế định lượng 4.1.1. Hạn ngạch (Quota) 4.1.2. Hạn chế xuất khẩu tự nguyện (VER) 4.1.3. Quy định hàm lượng nội địa của sản phẩm 4.2. Các hàng rào kỹ thuật Bài tập: Hạn ngạch 4.3. Các hàng rào liên quan đến giá và quản lý giá 4.3.1. Bán phá giá 4.3.2. Quy định giá bán tối đa trong nước 4.3.3. Phụ thu và phí 4.3.4. Thuế nội địa 4.4. Tài trợ 4.5. Các hàng rào phi thuế quan khác 4.5.1. Cartel quốc tế 4.5.2. Trách nhiệm xã hội và tiêu chuẩn lao động 4.5.3. Quy định về môi trường Bài tập: Tài trợ</p>	16 (6LT, 8TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích những vấn đề liên quan đến các hàng rào thương mại phi thuế quan. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>- Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: chương 4/Mục 4.1 – 4.5. [2]: chương 6, trang 114 – 141. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập 1, 2, 3, 4 chương 4 [1]. - Ôn tập nội dung kiến thức đã học từ tuần 1 đến hết tuần 7 chuẩn bị kiểm tra giữa học phần.</p>	CDR1.4, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
5	<p>Chương 5. Các chính sách thương mại quốc tế Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung các chính sách thương mại quốc tế, mậu dịch tự do, chính sách tự do hóa thương mại, một vài nét chính về chính</p>	8 (4LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích những vấn đề liên quan đến các chính sách thương mại</p>	CDR1.5, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>sách thương mại ở Việt Nam.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1. Mậu dịch tự do</p> <p>5.1.1. Khái lược</p> <p>5.1.2. Vì sao các quốc gia áp dụng chính sách bảo hộ mậu dịch?</p> <p>5.1.3. Lượng hóa mức bảo hộ mậu dịch</p> <p>5.1.4. Các xu hướng bảo hộ mậu dịch</p> <p>5.1.5. Tác dụng của chính sách bảo hộ mậu dịch</p> <p>5.1.6. Khía cạnh kinh tế chính trị của chủ nghĩa bảo hộ</p> <p>5.2. Chính sách tự do hóa thương mại</p> <p>5.2.1. Chính sách tự do hóa thương mại là gì?</p> <p>5.2.2. Điều kiện để tự do hoá thương mại</p> <p>5.2.3. Lượng hóa mức độ tự do hóa thương mại</p> <p>5.2.4. Tác dụng của chính sách tự do hóa thương mại</p> <p>Bài tập: Tác động của chính sách tự do hóa thương mại đối với nền kinh tế của Việt Nam hiện nay</p> <p>5.3. Một vài nét chính về chính sách thương mại ở Việt Nam</p> <p>5.3.1. Các công cụ chính sách thương mại được điều chỉnh, bổ sung, xây dựng mới cho phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường và các cam kết quốc tế của Việt Nam</p> <p>5.3.2. Các hàng rào phi thuế quan</p> <p>5.3.3. Các hàng rào kỹ thuật</p> <p>5.3.4. Tiêu chuẩn môi trường</p> <p>5.3.5. Các khía cạnh của quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến thương mại (TRIPs)</p> <p>5.3.6. Cơ hội kinh doanh</p> <p>Bài tập: Tác động của các công cụ phi thuế quan đối với hoạt động</p>		<p>quốc tế.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: chương 5/Mục 5.1 – 5.3.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Trả lời câu hỏi ôn tập 1, 2,3 chương 5 [1].</p> <p>- Tìm hiểu những tác động tích cực và tiêu cực của xu hướng tự do hóa thương mại đối với ngoại thương Việt Nam.</p> <p>- Tìm hiểu về các công cụ phi thuế quan hiện nay các quốc gia đang áp dụng và tác động của nó đối với hoạt động ngoại thương Việt Nam.</p>	

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	ngoại thương Việt Nam hiện nay.			
6	<p>Chương 6. Tổ chức thương mại quốc tế và các thể chế thương mại quốc tế</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được quá trình hình thành và phát triển của tổ chức thương mại thế giới, mục tiêu, nguyên tắc, cơ cấu tổ chức và một số tổ chức thương mại thế giới.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1. Tổ chức Thương mại thế giới (WTO)</p> <p>6.1.1. Quá trình hình thành và phát triển của tổ chức Thương mại thế giới</p> <p>6.1.2. Mục tiêu hoạt động của tổ chức Thương mại thế giới</p> <p>6.1.3. Nguyên tắc tổ chức hoạt động của tổ chức Thương mại thế giới (WTO)</p> <p>6.1.4. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của tổ chức Thương mại thế giới</p> <p>Bài tập: Sau khi gia nhập WTO thời cơ và thách thức đối với Việt Nam</p> <p>6.2. Liên minh Châu Âu (EU)</p> <p>6.2.1. Quá trình hình thành và phát triển của Liên minh châu Âu (EU)</p> <p>6.2.2. Thể chế pháp lý của Liên minh châu Âu</p> <p>6.2.3. Tình hình phát triển kinh tế của Liên minh châu Âu</p> <p>6.2.4. Mối quan hệ giữa Liên minh Châu Âu EU với Việt Nam</p> <p>Bài tập: Phân tích hoạt động ngoại thương của Việt Nam với liên minh Châu Âu.</p> <p>6.3. Hiệp hội các quốc gia Đông</p>	12 (6LT, 6TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích những vấn đề liên quan đến tổ chức thương mại quốc tế và các thể chế thương mại quốc tế. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: chương 6/Mục 6.1 – 6.4. [2]: chương 8, trang 160 – 249. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Trả lời câu hỏi ôn tập 1,2,3,4,5,6,7,8 chương 6 [1]. - Tìm hiểu về thời cơ và thách thức đối với Việt Nam sau khi gia nhập WTO. - Tìm hiểu về kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với liên minh Châu Âu. - Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang thị trường Châu Âu. 	CDR1.6, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>Nam Á (ASEAN)</p> <p>6.3.1. Bối cảnh ra đời và mục tiêu hoạt động của ASEAN</p> <p>6.3.2. Các nguyên tắc hoạt động chủ yếu của ASEAN</p> <p>6.3.3. Cơ cấu tổ chức của ASEAN</p> <p>6.4. Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC)</p> <p>6.4.1. Quá trình hình thành và phát triển</p> <p>6.4.2. Mục tiêu của diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương</p> <p>6.4.3. Nguyên tắc của diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương</p> <p>6.4.4. Cơ cấu tổ chức</p> <p>Bài tập: Việt Nam có lợi ích gì trong sự phát triển của ASEAN?</p>		<p>- Giới thiệu về ASEAN.</p> <p>- Phân tích lợi ích của Việt Nam hiện nay khi là thành viên của ASEAN.</p>	
7	<p>Chương 7. Xu hướng khu vực hóa và toàn cầu hóa</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nguyên nhân, đặc trưng cơ bản và tác động của toàn cầu hóa, xu hướng khu vực hóa, những nguyên tắc cơ bản trong điều chỉnh quan hệ thương mại quốc tế và các hình thức liên kết kinh tế quốc tế song phương và khu vực.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>7.1. Toàn cầu hóa</p> <p>7.1.1. Nguyên nhân xuất hiện toàn cầu hóa thế giới</p> <p>7.1.2. Đặc trưng cơ bản của toàn cầu hóa</p> <p>7.1.3. Tác động của toàn cầu hóa</p> <p>7.1.4. Cơ hội cho các nền kinh tế đang phát triển</p> <p>7.1.5. Các công ty đa quốc gia, lực lượng cơ bản của toàn cầu hóa</p>	8 (4LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích những vấn đề liên quan đến xu hướng khu vực hóa và toàn cầu hóa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: chương 7/Mục 7.1 – 7.4. [2]: chương 7, trang 142 – 159.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và</p>	CDR1.7, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>7.1.6. Tạo dựng môi trường đầu tư ở Việt Nam</p> <p>Bài tập: Phân tích những tác động của toàn cầu hóa đối với hoạt động ngoại thương ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>7.2. Xu hướng khu vực hóa</p> <p>7.2.1. Khu vực hóa</p> <p>7.2.2. Mâu thuẫn cơ bản giữa toàn cầu hóa với khu vực hóa</p> <p>7.3. Những nguyên tắc cơ bản trong điều chỉnh quan hệ thương mại quốc tế</p> <p>7.4. Các hình thức liên kết kinh tế quốc tế song phương và khu vực</p> <p>Bài tập: Tác động của xu hướng khu vực hóa tới hoạt động ngoại thương Việt Nam.</p>		<p>giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Trả lời câu hỏi ôn tập 1, 2, 3 chương 7 [1].</p> <p>- Tìm hiểu về những tác động tích cực và tiêu cực của xu hướng toàn cầu hóa với hoạt động ngoại thương Việt Nam.</p> <p>- Tìm hiểu về những tác động tích cực và tiêu cực của xu hướng khu vực hóa với hoạt động ngoại thương Việt Nam.</p>	

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Nguyễn Thị Ngọc Mai